

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Lý thuyết và thực hành tham vấn		
Mã học phần:	71SOWK40092	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	232_71SOWK40092_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Cách thức nộp bài

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;
- Upload file bài làm (word, excel, pdf...);

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Phân tích được một số khái niệm, các nguyên tắc tham vấn, mục đích ý nghĩa của tham vấn, đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn, lịch sử nghề tham vấn.	Tự luận	20%	Câu 1	2	
CLO2	Phân tích được khái niệm, lý thuyết, cách tiếp cận, tiến trình và kỹ năng tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình và tham vấn nhóm	Tự luận	20%	Câu 1	2	
CLO3	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng quan sát, làm việc nhóm đa ngành trong việc giải quyết các vấn đề nảy sinh trong tham vấn cá nhân và tham vấn nhóm.	Tự luận	10%	Câu 2	1	
CLO4	Vận dụng kỹ năng đánh giá, thu thập thông tin, xác định vấn đề, giải quyết vấn đề và lượng giá trong tham vấn cá nhân và tham vấn nhóm.	Tự luận	40%	Câu 2	4	
CLO5	Chuyên cần, tích cực, chủ động trong các hoạt động học tập, tuân thủ các quy điều đạo đức nghề nghiệp	Tự luận	10%	Câu 2	1	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức độ đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (4 điểm)

Theo quan điểm của Carl Roger, người làm tham vấn cần phải có các phẩm chất: thấu cảm, chấp nhận, chân thực. Anh/chị hãy phân tích ba phẩm chất trên đối với người tham vấn trong việc xây dựng mối quan hệ với thân chủ.

Câu hỏi 2: (6 điểm)

Cho tình huống sau:

Thân chủ T (22 tuổi), sinh viên đại học năm thứ tư. Hiện T đang cảm thấy rất mệt mỏi, căng thẳng vì nhiệm vụ các môn học quá nhiều, T không thể hoàn thành tốt trong khi T lại luôn muốn phải đạt được điểm số cao như kỳ vọng của gia đình. Bản thân T cũng đặt kỳ vọng phải đạt kết quả tốt nghiệp loại giỏi. Trong một lần vì mệt mỏi chuyện học hành, T đã tranh cãi với mẹ vì mẹ cho rằng T chỉ mỗi việc học hành mà không chu toàn, về phía T thì lại cho rằng học hành không hề đơn giản như mẹ nghĩ. Từ đó, T cho rằng mẹ không thương T và T không muốn nghe điện thoại của mẹ nữa dù rất nhiều lần sau đó mẹ T đã gọi điện nhưng T luôn tắt máy hoặc trả lời qua loa. Vừa áp lực học hành vừa nghĩ đến mâu thuẫn với mẹ khiến T luôn ở trong trạng thái buồn bã, chán nản.

Anh/chị hãy:

- Tóm tắt tình huống và xác định vấn đề thân chủ T đang gặp phải?
- Những việc cần làm trong buổi gặp mặt đầu tiên với thân chủ T?
- Những thông tin nào cần thu thập ở buổi làm việc đầu tiên với thân chủ T?

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		4.0	
1	Thấu cảm: đặt mình vào hoàn cảnh của TC, nhập được vào thế giới của TC, hiểu được kinh nghiệm của TC như kinh nghiệm của bản thân, đồng thời vẫn giữ được ranh giới giữa bản thân và thân chủ. Cảm nhận được cảm xúc mà người khác đang cảm nhận	1	

2	Chấp nhận : xem TC là một người có giá trị. Tôn trọng vô điều kiện + Chấp nhận người khác như họ là + Không dán nhãn + Không xét đoán + Tôn trọng giá trị nội tại + Không kết án + Không tán thành điều xấu họ làm	1.0	
3	Chân Thực: ngôn ngữ, cử chỉ, thái độ bên ngoài luôn luôn biểu lộ trung thực cảm xúc bên trong và vì vậy tin cậy được.	1.0	
4	Đưa được ví dụ minh họa	1.0	
Câu 2		6.0	
1	Tóm tắt tình huống	0.5	
2	Xác định được vấn đề	1.0	
3	Những việc cần chuẩn bị cho buổi gặp đầu tiên với thân chủ: cơ sở vật chất (phòng ốc, trang thiết bị, dụng cụ, không gian yên tĩnh, thoáng mát,...)	0.5	
4	Những việc cần chuẩn bị cho buổi gặp đầu tiên với thân chủ: bầu không khí tâm lý an toàn	0.5	
5	Những việc cần chuẩn bị cho buổi gặp đầu tiên với thân chủ: sắp xếp thứ tự các nội dung cần trao đổi với thân chủ	0.5	
6	Những việc cần chuẩn bị cho buổi gặp đầu tiên với thân chủ: cập nhật kiến thức, chuẩn bị các kiến thức có liên quan đến vấn đề của thân chủ	0.5	
7	Những thông tin cần thu thập: Thông tin cá nhân	0.5	
8	Những thông tin cần thu thập: Thông tin gia đình, mối quan hệ giữa thân chủ và gia đình	1.0	
9	Những thông tin cần thu thập: thông tin liên quan đến vấn đề của thân chủ	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề



ThS. Kiều Văn Tu

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Phan Thị Kim Liên